

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
TỈNH BÌNH THUẬN**

Bản án số : 41/2019/HSST

Ngày: 29/5/2019

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Ông Nguyễn Lưu Triều

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đỗ Văn Hòa

2. Bà Lưu Thị Thôi

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Lê Thị Quỳnh Trang - Thư ký Toà án nhân dân Thành phố P.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố P: Bà Mai Thi Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 6 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố P xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 44/2019/HSST ngày 15 tháng 5 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 71/2019/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

NGUYỄN ĐỨC H, sinh năm 1992.[‘

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Khu phố C phường T, thành phố P, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên Chúa; con ông Nguyễn Công G, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1955. Gia đình có 02 anh em, bị cáo là thứ nhất trong gia đình. Hiện cùng trú tại khu phố C phường T, thành phố P, tỉnh Bình Thuận. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt quả tang và tạm giữ từ ngày 27/12/2018 đến ngày 05/01/2019 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Nguyễn Công G – sinh năm: 1963 (có mặt)

Cư trú: khu phố C phường T, thành phố P, tỉnh Bình Thuận

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN

Theo cáo trạng, các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 27/12/2018, Nguyễn Đức H sử dụng điện thoại di động có số thuê bao 0944 901 291 gọi cho một đối tượng tên Bảy (không rõ nhân thân, số thuê bao

089 654 5456) để hỏi mua một tép ma túy đá. Bầy đồng ý và hẹn H đến khu vực Trường tiểu học Lạc Đạo (thuộc phường Lạc Đạo, TP.P) để giao nhận ma túy. Sau khi thỏa thuận với Bầy, H điều khiển xe mô tô biển số 86C1-508.79 đến điểm hẹn. Đến nơi, H đưa cho Bầy số tiền 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng), Bầy đưa cho H một gói ma túy đá. Sau khi mua được ma túy, H điều khiển xe mô tô về lại nhà ở khu phố C, phường T, TP.P, lấy một ít ma túy trong số vừa mua cất vào túi quần đang mặc, số còn lại H cất giấu trong nhà vệ sinh rồi điều khiển xe mô tô biển số 86C1-508.79 đến Nhà nghỉ G Hưng (thuộc khu phố 10, phường Phú Thủy, TP.P) để thuê phòng, sử dụng. Lúc 21 giờ 25 phút cùng ngày, khi H đang đứng trong con hẻm gần Nhà nghỉ chuẩn bị gọi điện thoại cho bạn thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy (PC04) – Công an tỉnh Bình Thuận bắt quả tang đang tàng trữ số ma túy đá nói trên. Tại thời điểm bị phát hiện, H thả gói ma túy đá và điện thoại di động đang cầm trên tay xuống nền đường (mục đích che giấu hành vi phạm tội). Cơ quan điều tra đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với H về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy và thu giữ các vật chứng gồm:

- + 01 gói nylon không màu, kích thước (03 x 04)cm, hàn kín, bên trong có chứa tinh thể màu trắng – thu giữ trên nền đường nơi H đang đứng (H khai nhận đây là ma túy đá của H) (vật chứng được niêm phong để phục vụ điều tra, ký hiệu khi giám định: **M1**)

- + 01 điện thoại di động màu đen vàng, mặt trước điện thoại có chữ Vertu, bên trong chứa sim số 0944 901 291.

- + 01 xe mô tô hiệu Sirius, màu trắng đen, biển số 86C1-508.79

Lúc 08 giờ 45 ngày 28/12/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy (PC04) – Công an tỉnh Bình Thuận tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Đức H ở khu phố C, phường T, TP.P, đã thu giữ trong phòng ngủ của H các vật chứng gồm:

- + 01 hộp thiếc màu xanh, trên hộp có chữ “Mentos”, kích thước hộp khoảng (04 x 09)cm, bên trong hộp chứa 01 gói nylon không màu, có khóa kéo một đầu, kích thước khoảng (05 x 10)cm, bên trong có chứa tinh thể màu trắng (H khai nhận đó là ma túy đá của H) (vật chứng được niêm phong để phục vụ điều tra, ký hiệu khi giám định: **M2**)

- + 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tự chế

- + 01 cân tiểu ly

Tại Kết luận giám định số 1209/KLGD-PC09 ngày 02/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự-Công an tỉnh Bình Thuận kết luận:

- Mẫu M1 gửi giám định có khối lượng 0,3951 gam; là Methamphetamine.

- Mẫu M2 gửi giám định có khối lượng 4,5348 gam; là Methamphetamine.

Hoàn lại mẫu vật gửi đến giám định:

- 01 (một) gói nylon đã cắt lấy mẫu và 0,2532 gam mẫu M1 còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 1209/1, có chữ ký của giám định viên Đinh Trung Hiếu và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận.

- 01 (một) gói nylon đã cắt lấy mẫu và 4,0794 gam mẫu M2 còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 1209/2, có chữ ký của giám định viên Đinh Trung Hiếu và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận.

Quá trình làm việc với Cơ quan điều tra, Nguyễn Đức H khai nhận nguồn gốc ma túy đá thu giữ khi khám xét khẩn cấp như sau: Cách ngày bị bắt quả tang khoảng 04-05 ngày, H cũng sử dụng điện thoại di động có số thuê bao như đã nêu trên để liên lạc với đối tượng tên Bầy để hỏi mua ma túy đá. Bầy đồng ý và hẹn H đến khu vực Trường tiểu học Lạc Đạo để giao nhận ma túy. Khi đến nơi, H đưa cho Bầy 2.000.000 đồng, Bầy nhận tiền

và nói H đứng đợi, còn Bảy thì đi đâu không rõ. Khoảng vài phút sau, Bảy quay lại và đưa cho H 01 bao thuốc lá JET, bên trong có chứa ma túy. H mang gói thuốc JET về nhà, lấy một ít ma túy ra sử dụng, số còn lại H bỏ vào chiếc hộp thiếc và cất trong phòng ngủ. Ngày hôm sau, H không tìm thấy hộp thiếc nên nghĩ người nhà đã phát hiện và vứt đi do đó đến tối ngày 27/12/2018, H mới tiếp tục liên lạc với Bảy để mua ma túy. Khi đang trên đường mang đến Nhà nghỉ G Hưng sử dụng thì bị bắt quả tang như trên. H khai nhận: H là con nghiện nên mua ma túy đá là để sử dụng chứ không nhằm mục đích bán lại.

Các vật chứng của vụ án gồm:

Các mẫu vật còn lại sau giám định ma túy được niêm phong trong các phong bì số 1209/1 và 1209/2;

- 01 điện thoại di động màu đen vàng, mặt trước điện thoại có chữ Vertu, bên trong chứa sim số 0944 901 291;

- 01 hộp thiếc màu xanh, trên hộp có chữ “Mentos”, kích thước hộp khoảng (04 x 09)cm;

- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tự chế;

- 01 cân tiểu ly thu giữ của Nguyễn Đức H

Hiện đang được Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an TP.P bảo quản, chờ chờ H đến Chi cục thi hành án dân sự TP. P để xử lý theo quy định.

Cáo trạng số 37/CT-VKS ngày 25 tháng 4 năm 2019 Viện kiểm sát nhân dân thành phố P truy tố bị cáo Nguyễn Đức H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, giữ quyền công tố đã luận tội và tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức H từ 02 năm đến 03 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, c Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy hai phong bì niêm phong số 1209/1 và 1209/2; 01 hộp thiếc màu xanh, trên hộp có chữ “Mentos”, kích thước hộp khoảng (04 x 09) cm; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tự chế; 01 cân tiểu ly đây là những vật chứng của vụ án nhưng không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động màu đen vàng, mặt trước điện thoại có chữ Vertu, bên trong chứa sim số 0944901291 là công cụ phương tiện để bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Nói lời sau cùng: Bị cáo xác định cáo trạng truy tố là đúng, không oan, bị cáo không tranh luận gì, thống nhất với quan điểm luận tội của Viện kiểm sát. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố P, Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Hành vi,

quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thành phố P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của **Bộ luật tố tụng hình sự**. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo và xuất trình các chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Đức H tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, các vật chứng đã thu giữ và kết luận giám định. Phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở kết luận:

Do cần có ma túy để sử dụng nên vào khoảng 21 giờ 25 phút ngày 27/12/2018 Nguyễn Đức H đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,3951 gam Methamphetamine. Ngoài ra, qua khám xét khẩn cấp tại nơi ở phát hiện H đang tàng trữ trái phép 4,5348 gam Methamphetamine. Như vậy, tổng khối lượng ma túy Nguyễn Đức H tàng trữ là 4,9299 gam Methamphetamine.

Bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý của nhà nước về chất ma túy. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự và thực hiện hành vi với lỗi cố ý, đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Do vậy, Cáo trạng số 37/CT-VKS ngày 25 tháng 4 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P truy tố bị cáo Nguyễn Đức H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo biết rõ ma túy là chất gây nghiện, nên đã được Nhà nước quản lý và nghiêm cấm hoạt động tàng trữ, mua bán trái phép nên Đảng và Nhà nước đã ban hành nhiều văn bản, mở các cuộc vận động, tuyên truyền toàn dân tham gia tích cực đấu tranh, ngăn chặn tệ nạn mua bán, tàng trữ và nghiện hút ma túy làm trong sạch xã hội. Thế nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi tàng trữ trái phép. Hành vi của bị cáo không những đã xâm phạm đến chính sách quản lý của nhà nước về chất ma túy, mà còn gây mất trật tự trị an xã hội. Nhất là trong giai đoạn hiện nay tệ nạn ma túy ngày một lây lan, gây ra những hậu quả, hệ lụy nguy hiểm cho xã hội và còn là nguyên nhân gián tiếp dẫn đến việc thực hiện nhiều loại tội phạm khác.

[4] Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 01, khoản 02 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Trên cơ sở cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự có xem xét đến nhân thân của bị cáo xét thấy cần phải xử lý và áp dụng hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội để giáo dục bị cáo ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới, đồng thời giáo dục những người khác tôn trọng pháp luật và đấu tranh chống tội phạm.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Hai phong bì niêm phong số 1209/1 và 1209/2; 01 hộp thiếc màu xanh, trên hộp có chữ “Mentos”, kích thước hộp khoảng (04 x 09)cm; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tự chế; 01 cân tiểu ly đây là những vật chứng của vụ án nhưng là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động màu đen vàng, mặt trước điện thoại có chữ Vertu, bên trong chứa sim số 0944 901 291 là công cụ để bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với chiếc xe mô tô biển số 86C1-508.79 mà H sử dụng khi thực hiện hành vi phạm tội, kết quả xác minh thể hiện: chiếc xe trên do ông Nguyễn Công G là cha ruột của H đứng tên chủ sở hữu và không biết việc H tự ý sử dụng xe mô tô trên làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội, do đó Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng trả lại chiếc xe trên cho ông Nguyễn Công G là phù hợp.

[6] Về bồi thường dân sự: Ông Nguyễn Công G đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm về phần dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Bị cáo phải nộp tiền án phí và những người tham gia tố tụng được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1/ Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đức H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đức H 02 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt thi hành án nhưng được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 27/12/2018 đến ngày 05/01/2019.

2/ Về xử lý vật chứng:

Áp dụng: Điểm a, c Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) phong bì niêm phong số 1209/1 và 1209/2 có chữ ký của Giám định viên Đinh Trung Hiếu và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận; 01 (một) hộp thiếc màu xanh, trên hộp có chữ ‘Mentoss’, kích thước hộp khoảng (04 x 09) cm; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tự chế; 01 cân tiểu ly là những vật chứng của vụ án, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động màu đen vàng, mặt trước điện thoại có chữ Vertu, bên trong chứa sim số 0944.901.291.

(theo biên bản giao nhận vật chứng số 82 ngày 26/4/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố P).

3/ Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4/ Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (29/5/2019).

Nơi nhận

VKSND tp Phan Thiết

VKSND tỉnh Bình Thuận

TAND tỉnh Bình Thuận

Công an tp Phan Thiết

Người tham gia tố tụng

UBND địa phương nơi b/c thường trú

Thị hành án thành phố Phan Thiết

Lưu hồ sơ

TM – HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán-Chủ Tọa Phiên Tòa

NGUYỄN LƯU TRIỀU